

Số: **72/2019/ HNGĐ-ST**

Ngày 06/12/2019

V/v: “*Ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lã Hùng Cường.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Trình.**
2. Bà **Đặng Thị Minh Anh.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy** - Thư ký Tòa án nhân huyện Ba Vì

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Hưng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2019 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 452/2019/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 09 năm 2019 về tranh chấp “xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/ 2019/QĐXX-ST ngày 04 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2019/QĐHPT ngày 20/11/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn CĐ, thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

Bị đơn: anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn CĐ, thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(*chị Q có mặt tại phiên tòa, anh T vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai chị Nguyễn Thị Thúy Q trình bày: chị Nguyễn Thị Thúy Q kết hôn hợp pháp với anh Nguyễn Bá T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội ngày 18/03/2014 . Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được ba năm thì đến năm 2017 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh và kéo dài căng thẳng. Vợ chồng chị Q, anh T thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi chửi, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau,

anh T chơi bời, không chịu tu chí làm ăn, khiến kinh tế gia đình khó khăn. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, vợ chồng đã ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, vợ chồng khác biệt về tính cách và suy nghĩ, anh T chơi bời, ít khi có mặt ở nhà, không quan tâm đến vợ con khiến cuộc sống gia đình luôn mâu thuẫn căng thẳng và bế tắc. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, xin được ly hôn anh Nguyễn Bá T.

Về con chung : chị Nguyễn Thị Thúy Q xác định anh và anh Nguyễn Bá T có 01 con chung là: Nguyễn Minh K, sinh ngày 23/07/2014 và Hiện nay cháu K đang sống cùng chị Q. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, chị Q có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh K cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Bá T cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản chung, công sức, tài sản riêng, công nợ chung: chị Q xác định vợ chồng không có tài sản chung, công sức, tài sản riêng, công nợ chung;

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Thúy Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, quá trình chung sống với anh T luôn mâu thuẫn căng thẳng, bế tắc, vợ chồng thường xuyên cãi chửi, xô xát, không thể chia sẻ, cảm thông, tha thứ cho nhau. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn anh T. Về con chung: chị Q có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh K cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nguyễn Bá T cấp dưỡng nuôi con chung; Tài sản riêng: Không có; Tài sản chung, công sức chung: Không có; Công nợ chung: không có.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Bá T vắng mặt không có lý do. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Bá T, tổng đạt thông báo thụ lý và các giấy triệu tập đương sự, đã tiến hành mở phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần, tổng đạt hợp lệ thông báo về kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập tham gia phiên tòa đối với anh Nguyễn Bá T, anh T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không chấp hành pháp luật, vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã thực hiện các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 12/09/2019 đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn Tây Đằng và biên bản lấy lời khai ngày 12/09/2019 bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ anh Nguyễn Bá T) cho biết: chị Q và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu vào ngày 18/03/2014, sau khi cưới chị Q nhập hộ khẩu và sinh sống cùng gia đình anh T tại địa phương thị trấn Tây Đằng. Cuộc sống chung của chị Q và anh T không hạnh phúc, nhiều lần xảy ra cãi chửi, bất đồng quan điểm. Nguyên nhân là do chị Q, anh T khác biệt về tính cách và suy nghĩ. Đối với anh Nguyễn Bá T, bà Nguyễn Thị N đã đưa lại các văn bản tố tụng của Tòa án như Thông báo thụ lý, giấy triệu

tập, thông báo phiên họp nhưng anh T không có mặt là do anh T không chấp hành. Chị Q và anh T có một con chung là cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 23/07/2014, hiện cháu K đang sinh sống với chị Nguyễn Thị Thúy Q. Chị Q và anh T không có tài sản chung, công sức, tài sản riêng, nợ chung gì tại địa phương.

***Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Các Hội thẩm nhân dân đều thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật; Hồ sơ đã làm đầy đủ các quy định theo bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát không có ý kiến gì.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX: chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy Q đối với anh Nguyễn Bá T.

Áp dụng điều 56,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy Q, cho chị Nguyễn Thị Thúy Q được ly hôn anh Nguyễn Bá T. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh K cho chị Nguyễn Thị Thúy Q được tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Bá T đến khi chị Q có yêu cầu và anh T có điều kiện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ chung, nhà ở, đất ở, đất canh tác: không đề cập xem xét giải quyết.

***Về án phí:** chị Nguyễn Thị Thúy Q phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1, Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thúy Q khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Bá T, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn CD, thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, việc Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

2, Xét về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Nguyễn Bá T là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị Q và anh T về chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2017 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, bất đồng quan điểm, xô xát với nhau, vợ chồng đã ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ tháng 06 năm 2019 cho đến nay. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn anh Nguyễn Bá T. Anh Nguyễn Bá T không trực tiếp tham gia tố tụng, thông qua người thân trong gia đình thể hiện anh T không chấp hành sự triệu tập của Tòa án, không biết nguyện vọng anh T muốn đoàn tụ hay không. Người thân trong gia đình đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh T không chấp hành các thời gian Tòa án triệu tập, không có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải chứng tỏ anh T không có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời không coi trọng việc hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Q và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cho chị Nguyễn Thị Thúy Q được ly hôn anh Nguyễn Bá T.

3, Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Nguyễn Bá T có một con chung là cháu Nguyễn Minh K, 23/07/2014. Chị Nguyễn Thị Thúy Q có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của chị Q là có căn cứ, chị Q đã và đang là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh K, chị Q luôn đảm bảo tốt các điều kiện về vật chất, thời gian và chỗ ở cho cháu K phát triển bình thường, bản thân cháu K còn nhỏ, cần có sự quan tâm chăm sóc chu đáo của người mẹ, nên cần thiết chấp nhận yêu cầu của chị Q: Giao cháu Nguyễn Minh K cho chị Nguyễn Thị Thúy Q được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Q không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, nên tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi chị Q có yêu cầu và anh T có điều kiện là hợp lý, đúng quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Bá T được quyền qua lại, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

4, Về tài sản chung, công sức đóng góp, tài sản riêng, công nợ: Nguyên đơn chị Q trình bày là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Nguyễn Bá T chưa có lời trình bày nên HĐXX xác định chưa giải quyết trong vụ án này, giành quyền khởi kiện cho anh T bằng vụ kiện dân sự khác khi có đủ các điều kiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5, Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy Q phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 51, 56, 69, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 227, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 26/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy Q đối với anh Nguyễn Bá T về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con chung

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thúy Q được ly hôn anh Nguyễn Bá T

Về con chung: có 01 con chung là: Nguyễn Minh K, 23/07/2014. Giao cháu Nguyễn Minh K cho chị Nguyễn Thị Thúy Q tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Bá T đến khi chị Nguyễn Thị Thúy Q có đơn yêu cầu và anh Nguyễn Bá T có điều kiện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Anh Nguyễn Bá T được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, tài sản riêng, công nợ: Chưa giải quyết. Giành quyền khởi kiện cho anh Nguyễn Bá T bằng vụ kiện dân sự khác khi có đủ điều kiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy Q phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị Q đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009570 ngày 05/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì nay được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị Q phải nộp.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 228, điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Án hôn nhân gia đình sơ thẩm xét xử công khai, chị Nguyễn Thị Thúy Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Bá T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt, niêm yết hợp lệ bản án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND TT Tây Đằng.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường